

Số: 1078/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng khoa học
và công nghệ tỉnh Khánh Hòa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 60/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 484/TTr-SKHCN ngày 22/4/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3; (Vết đỏ)
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở: Tư pháp, Nội vụ, KHCN;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NL, HPN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Tài

Số: /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2020

QUY CHẾ

Xét tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Tên gọi của Giải thưởng

Tên gọi của Giải thưởng: Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về đối tượng, nguyên tắc, điều kiện, tiêu chuẩn, cơ cấu, quy trình và thủ tục xét tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ cho tập thể, cá nhân có công trình, cụm công trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ xuất sắc trong phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Giải thưởng).

Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân người Việt Nam, người nước ngoài có công trình khoa học và công nghệ, cụm công trình khoa học và công nghệ xuất sắc, có giá trị về khoa học và công nghệ, có tính khả thi, đã nghiên cứu, công bố và áp dụng hiệu quả tại tỉnh Khánh Hòa.

2. Cơ quan Nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc xét tặng Giải thưởng.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Công trình khoa học và công nghệ là sản phẩm của lao động sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ, bao gồm:

a) Công trình nghiên cứu khoa học là kết quả của hoạt động khám phá, phát hiện, tìm hiểu bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn;

b) Công trình nghiên cứu phát triển công nghệ là công trình tạo ra công nghệ mới, giải pháp kỹ thuật mới, vật liệu mới, giống mới, sản phẩm mới;

c) *Công trình ứng dụng công nghệ* là công trình ứng dụng thành công công nghệ mới, giải pháp kỹ thuật mới.

2. *Cụm công trình khoa học và công nghệ* bao gồm:

a) Tập hợp các công trình khoa học và công nghệ của cùng một tác giả hoặc các đồng tác giả đã được xác định thuộc một lĩnh vực khoa học, công nghệ hoặc một lĩnh vực áp dụng;

b) Tập hợp các công trình khoa học và công nghệ do nhiều tác giả thực hiện độc lập, tạo ra cùng một kết quả nhưng sử dụng các phương pháp, nguyên lý, kỹ thuật khác nhau.

Công trình khoa học và công nghệ và cụm công trình khoa học và công nghệ được gọi tắt là công trình.

3. Tác giả công trình là người trực tiếp sáng tạo ra công trình; trong trường hợp có hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo ra công trình thì họ là đồng tác giả. Tác giả, đồng tác giả công trình sau đây gọi tắt là tác giả công trình.

4. Công bố công trình là việc đưa công trình ra trước công chúng dưới dạng xuất bản, thuyết trình, trưng bày, trình diễn và các hình thức khác.

5. Ứng dụng công trình là sử dụng công trình trong thực tiễn nhằm phục vụ lợi ích của con người và xã hội.

Điều 5. Nguyên tắc xét tặng Giải thưởng

1. Việc đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.

2. Việc xét tặng Giải thưởng được thực hiện khách quan, công khai, công bằng và chính xác, đúng trình tự quy định tại Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Việc xét các Giải thưởng phải trên cơ sở đảm bảo chất lượng các công trình dự giải, không nhất thiết phải xét đủ số lượng cho từng lĩnh vực nếu các công trình tham dự giải không đảm bảo điều kiện xét thưởng theo quy định.

4. Mỗi công trình chỉ được đề nghị xét tặng một Giải thưởng trong một đợt xét tặng Giải thưởng.

5. Mỗi công trình chỉ được tặng một Giải thưởng về khoa học và công nghệ.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG, MỨC THƯỞNG VÀ KINH PHÍ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 6. Điều kiện xét tặng Giải thưởng

Công trình xét tặng Giải thưởng phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Công trình được thực hiện trên phạm vi tỉnh Khánh Hòa và phục vụ trực tiếp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh Khánh Hòa.

2. Công trình phải có hồ sơ hợp lệ, được công bố, ứng dụng trong thực tiễn ít nhất 03 năm hoặc đã ứng dụng đổi mới sáng tạo có hiệu quả trong thực tiễn ít nhất 01 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

3. Đối với công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng hoặc nhận hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước phải được đăng ký, lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

4. Công trình không có tranh chấp về quyền tác giả, không có khiếu nại về nội dung và kết quả của công trình tại thời điểm xét thưởng.

5. Công trình không vi phạm pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam cam kết.

6. Công trình chưa được tặng Giải thưởng về khoa học và công nghệ ở cấp tỉnh hoặc ở cấp cao hơn.

Điều 7. Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng đối với công trình nghiên cứu khoa học

1. Về giá trị khoa học

a) Công trình nghiên cứu khoa học phải bổ sung được tri thức mới hoặc có những phát hiện khoa học mới có tác động thay đổi trong sản xuất và đời sống xã hội thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

b) Trực tiếp hoặc góp phần nâng cao năng lực khoa học và công nghệ hoặc giải quyết vấn đề cấp thiết về kinh tế - xã hội của địa phương, ngành, đơn vị;

c) Được công bố, trích dẫn trên các tạp chí khoa học có uy tín quốc tế hoặc trong nước.

2. Về giá trị thực tiễn

a) Công trình nghiên cứu khoa học phải có tác động đến nhận thức và đời sống xã hội; nâng cao dân trí; thay đổi tích cực hành vi ứng xử của nhóm, tầng lớp trong xã hội;

b) Có đóng góp quan trọng cho việc dự báo xu hướng tương lai, xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

c) Cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn đem lại hiệu quả kinh tế, góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hoặc làm thay đổi hợp lý cơ cấu ngành nghề; tiết kiệm chi phí sản xuất; nâng cao năng suất lao động; giảm thiểu tác động xấu đến môi trường; chăm sóc sức khỏe cộng đồng; khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; tiết kiệm năng lượng; giám sát và dự báo thiên tai, thảm họa;

d) Được sử dụng để phục vụ cho công tác nghiên cứu; đào tạo; giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

Điều 8. Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng đối với công trình nghiên cứu phát triển công nghệ

1. Về giá trị công nghệ

a) Công trình nghiên cứu và phát triển công nghệ phải giải quyết được các vấn đề công nghệ để cải tiến, tạo ra được công nghệ mới với các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản cao hơn công nghệ tương tự khác đang ứng dụng trong tỉnh hoặc tạo ra sản phẩm mới;

b) Góp phần quan trọng thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu sản xuất, đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện hình thành và phát triển ngành nghề mới, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm; của đơn vị sản xuất; của các ngành kinh tế địa phương;

c) Được công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí chuyên ngành có uy tín quốc tế hoặc trong nước.

2. Về giá trị thực tiễn

a) Công trình nghiên cứu và phát triển công nghệ có tác dụng lớn góp phần quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ của tỉnh;

b) Được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả kinh tế lớn hoặc tạo ra sản phẩm chủ lực của địa phương, sản phẩm có thương hiệu xuất khẩu, thay thế hàng nhập khẩu;

c) Có khả năng thay đổi phương thức lao động, sản xuất truyền thống hoặc cải thiện điều kiện và môi trường lao động, sản xuất hoặc góp phần nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng đối với công trình ứng dụng công nghệ

1. Về giá trị công nghệ

Công trình ứng dụng công nghệ phải góp phần tạo ra được phương án tổng thể với các giải pháp kỹ thuật đồng bộ kèm theo hoặc tạo ra những cải tiến kỹ thuật, công nghệ để ứng dụng thành công và sáng tạo công nghệ tiên tiến trong các công trình lớn của tỉnh hoặc có tác động đến hiệu quả kinh tế - kỹ thuật của công trình đó.

2. Về giá trị thực tiễn

a) Công trình ứng dụng công nghệ phải mang lại hiệu quả lớn trong phát triển kinh tế - xã hội hoặc quốc phòng, an ninh hoặc hội nhập quốc tế, bảo vệ môi trường;

b) Tạo ra sản phẩm, hàng hóa mang lại hiệu quả kinh tế cao, chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản của sản phẩm tạo ra cao hơn chỉ tiêu của sản phẩm cùng loại đang được áp dụng tại địa phương;

c) Có đóng góp quan trọng trong phát triển khoa học và công nghệ của địa phương, ngành, lĩnh vực.

Điều 10. Cơ cấu Giải thưởng và mức thưởng

1. Cơ cấu Giải thưởng

a) Đối với công trình nghiên cứu khoa học:

- 01 giải A: Trao cho công trình đặc biệt xuất sắc, đạt tỉ lệ phiếu bầu cao nhất và tối thiểu phải được 90% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

- 01 giải B: Trao cho công trình ở mức xuất sắc, được tối thiểu 80% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

- 02 giải C: Trao cho công trình được tối thiểu 70% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

- 03 giải Khuyến khích: Trao cho công trình được tối thiểu 65% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý.

b) Đối với công trình nghiên cứu phát triển công nghệ:

- 01 giải A: Trao cho công trình đặc biệt xuất sắc, đạt tỉ lệ phiếu bầu cao nhất và tối thiểu phải được 90% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

- 01 giải B: Trao cho công trình ở mức xuất sắc, được tối thiểu 80% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

- 02 giải C: Trao cho công trình được tối thiểu 70% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

- 03 giải Khuyến khích: Trao cho công trình được tối thiểu 65% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý.

c) Đối với công trình ứng dụng công nghệ:

- 01 giải A: Trao cho công trình đặc biệt xuất sắc, đạt tỉ lệ phiếu bầu cao nhất và tối thiểu phải được 90% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

- 02 giải B: Trao cho công trình ở mức xuất sắc, được tối thiểu 80% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

- 03 giải C: Trao cho công trình được tối thiểu 70% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

- 06 giải khuyến khích: Trao cho công trình được tối thiểu 65% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý.

2. Mức thưởng

- Giải A trị giá 90 lần mức lương cơ sở;

- Giải B trị giá 50 lần mức lương cơ sở;

- Giải C trị giá 30 lần mức lương cơ sở;
- Giải Khuyến khích trị giá 10 lần mức lương cơ sở.

Điều 11. Kinh phí bảo đảm hoạt động xét tặng Giải thưởng

1. Kinh phí để xét tặng Giải thưởng được quy định như sau:

a) Kinh phí để xét tặng Giải thưởng ở cấp cơ sở được lấy từ nguồn kinh phí của các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức khoa học và công nghệ công lập (sau đây gọi chung là các cơ quan, tổ chức), các huyện, thị xã, thành phố tổ chức xét tặng Giải thưởng ở cấp cơ sở;

Trong trường hợp tác giả công trình không có cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý thì kinh phí để xét tặng Giải thưởng tại cấp cơ sở được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được cấp về huyện, thị xã, thành phố (quy định tại Khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa) nơi tác giả nộp hồ sơ công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng;

b) Kinh phí để xét tặng Giải thưởng ở cấp tỉnh được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh.

2. Kinh phí để xét tặng Giải thưởng quy định tại Khoản 1 Điều này được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác do cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước tài trợ và được sử dụng chỉ các nội dung sau:

a) Xây dựng, triển khai kế hoạch xét tặng Giải thưởng của Hội đồng các cấp;

b) Trả thù lao cho các thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp, chuyên gia phản biện độc lập, thư ký và việc thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng;

c) Tổ chức phiên họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp;

d) Công bố danh mục công trình đề nghị xét tặng, kết quả của Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp trên phương tiện thông tin đại chúng;

đ) Hợp báo công bố kết quả xét tặng Giải thưởng;

e) Tổ chức Lễ trao giải Giải thưởng;

g) Tiền thưởng kèm theo Giải thưởng;

h) Các hoạt động khác.

Mức chi cụ thể được thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương III

QUY TRÌNH, THỦ TỤC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 12. Thời gian và thời hạn xét tặng Giải thưởng

1. Giải thưởng được xét tặng và công bố 05 năm một lần, vào dịp kỷ niệm ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5 hoặc tại thời điểm phù hợp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức xét tặng và thời hạn hoàn thành việc tổ chức các đợt xét tặng Giải thưởng.

Điều 13. Quy trình xét tặng Giải thưởng

Việc xét tặng Giải thưởng được tiến hành ở hai cấp như sau:

1. Cấp cơ sở:

Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được xem xét tại Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp cơ sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố hoặc Thủ trưởng cơ quan, đoàn thể, tổ chức trực tiếp quản lý tác giả công trình thành lập.

Trong trường hợp tác giả công trình không có cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố nơi tác giả cư trú thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp cơ sở.

Đối với tác giả là người nước ngoài có công trình nghiên cứu tại tỉnh Khánh Hòa, công trình phải được một tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc tỉnh có lĩnh vực hoạt động chuyên môn phù hợp với lĩnh vực của công trình đề xuất xét tặng Giải thưởng với tỉnh (qua cơ quan chủ quản trực tiếp, nếu có). Tổ chức khoa học và công nghệ thuộc tỉnh có trách nhiệm hỗ trợ tác giả công trình hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng theo quy định và thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp cơ sở sau khi có ý kiến đồng ý của cơ quan chủ quản.

2. Cấp tỉnh: Thực hiện qua hai bước:

a) Bước 1: Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được xét sơ tuyển tại các Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành cấp tỉnh do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập;

b) Bước 2: Xem xét hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng tại Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

Kết quả xét tặng Giải thưởng được Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng Giải thưởng (kèm Bảng chứng nhận).

Điều 14. Thành phần, nguyên tắc hoạt động của Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp

1. Thành phần Hội đồng xét tặng Giải thưởng

a) Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, ủy viên phản biện và các thành viên khác. Các thành viên Hội đồng là đại diện cho các cơ sở đã ứng dụng kết quả công trình, các nhà khoa học, nhà công nghệ,

nhà quản lý có uy tín, có trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu sâu lĩnh vực khoa học và công nghệ của công trình.

Hội đồng phân công thành viên là chuyên gia am hiểu sâu lĩnh vực khoa học của công trình làm ủy viên phản biện viết nhận xét, đánh giá công trình. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng đề nghị Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng mời thêm chuyên gia phản biện độc lập.

Thành viên Hội đồng các cấp không có công trình tham gia xét tặng Giải thưởng hoặc không có quyền, lợi ích liên quan hoặc có lý do khác ảnh hưởng đến tính khách quan của việc xét Giải thưởng;

b) Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp cơ sở (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp cơ sở) do Thủ trưởng đơn vị cơ sở (các sở, ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức khoa học và công nghệ công lập) trực tiếp quản lý tác giả công trình quyết định thành lập có từ 07 đến 09 thành viên;

c) Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng chuyên ngành) do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập có từ 09 đến 11 thành viên. Thành viên Hội đồng khoa học là các nhà khoa học có uy tín được đào tạo cùng chuyên ngành với một trong các công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng.

d) Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp tỉnh) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có từ 11 đến 13 thành viên, gồm các thành phần sau:

- Chủ tịch Hội đồng do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đảm nhiệm;

- 03 Phó Chủ tịch Hội đồng gồm: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ là Phó Chủ tịch Thường trực, Chủ tịch Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và mời Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;

- Các ủy viên khác gồm: đại diện Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh; các nhà khoa học có uy tín ở nhiều lĩnh vực khoa học và công nghệ và một số cán bộ khoa học chuyên ngành am hiểu sâu lĩnh vực xét thưởng do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị;

- Thư ký hành chính giúp việc cho Hội đồng là đại diện Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp:

a) Hội đồng đánh giá công bằng, dân chủ, khách quan, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín và quyết định theo tỷ lệ quy định cho từng cấp xét thưởng;

b) Hội đồng xét tặng Giải thưởng chỉ xem xét những hồ sơ đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 6 của Quy chế này;

c) Hội đồng cấp tỉnh chỉ xem xét những công trình được Hội đồng chuyên ngành đề nghị; Hội đồng chuyên ngành chỉ xem xét những công trình được Hội đồng cấp cơ sở đề nghị;

d) Việc xét tặng Giải thưởng cho các công trình có nội dung liên quan đến bí mật Nhà nước được áp dụng quy trình, thủ tục chung nhưng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước;

đ) Cuộc họp Hội đồng cấp cơ sở, Hội đồng chuyên ngành cấp tỉnh phải có ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng tham dự, do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch (được Chủ tịch ủy quyền bằng văn bản) chủ trì và có 02 ủy viên phản biện.

Số lượng các phiên họp Hội đồng phụ thuộc vào số lượng, quy mô công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng, do cơ quan thường trực tổ chức xét tặng Giải thưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch Hội đồng.

Thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp có trách nhiệm nghiên cứu, nhận xét và đánh giá hồ sơ công trình bằng văn bản; các thành viên Hội đồng vắng mặt phải gửi văn bản nhận xét, đánh giá công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng; nội dung cuộc họp phải được ghi thành biên bản, có chữ ký của người chủ trì, thư ký khoa học do Hội đồng bầu chọn;

e) Cuộc họp Hội đồng cấp tỉnh phải có ít nhất 90% thành viên Hội đồng có mặt, trong đó có Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng (được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền bằng văn bản). Số lượng phiên họp, trình tự, thủ tục làm việc của Hội đồng do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định;

g) Hội đồng Giải thưởng các cấp tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

5. Mẫu áp dụng cho phiên họp của Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp cơ sở, chuyên ngành cấp tỉnh theo Phụ lục ban hành kèm Quyết định này:

a) Phiếu nhận xét: công trình nghiên cứu khoa học (Mẫu NX1), công trình nghiên cứu phát triển công nghệ (Mẫu NX2), công trình ứng dụng công nghệ (Mẫu NX3);

b) Phiếu đánh giá công trình đề nghị xét tặng giải thưởng (Mẫu DG);

c) Biên bản kiểm phiếu đánh giá công trình đề nghị xét tặng giải thưởng (Mẫu KP);

d) Biên bản họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng (Mẫu BBH).

Điều 15. Thủ tục xét tặng Giải thưởng tại Hội đồng cấp cơ sở

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng

Tác giả công trình hoặc đại diện hợp pháp của tác giả công trình nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng (bản giấy) và 01 bản điện tử của hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng (dạng PDF, được lưu trong USB, không đặt mật khẩu), được đóng gói trong túi hồ sơ có niêm phong, bao gồm:

a) Bản đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng (bản chính) của tác giả công trình hoặc đại diện hợp pháp của tác giả công trình (Mẫu ĐK1);

b) Báo cáo tóm tắt (bản chính): công trình nghiên cứu khoa học (Mẫu BC1), công trình nghiên cứu phát triển công nghệ (Mẫu BC2), công trình ứng dụng công nghệ (Mẫu BC3);

c) Tài liệu liên quan đến việc công bố, văn bản xác nhận ứng dụng công trình (Mẫu XN);

d) Bản sao các văn bản, tư liệu khoa học và công nghệ, tài liệu khác có liên quan đến công trình (nếu có).

Đối với công trình nghiên cứu tại tỉnh Khánh Hòa của tác giả là người nước ngoài mà hồ sơ sử dụng ngôn ngữ nước ngoài thì phải kèm theo bản dịch sang tiếng Việt được tổ chức khoa học và công nghệ thuộc tỉnh đề xuất xét tặng Giải thưởng xác nhận về sự chuẩn xác của bản dịch ra tiếng Việt.

2. Thủ trưởng các đơn vị cơ sở căn cứ Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng:

a) Tổ chức hướng dẫn và thông báo thời hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng;

b) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng;

c) Quyết định thành lập Hội đồng cấp cơ sở;

d) Tổ chức họp Hội đồng cơ sở theo quy định để xem xét, đánh giá công trình;

đ) Gửi văn bản đề nghị kèm danh sách và hồ sơ công trình đủ điều kiện, tiêu chuẩn được xét tặng Giải thưởng đến Sở Khoa học và Công nghệ trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả từ Hội đồng cấp cơ sở;

e) Tiếp nhận và xử lý khiếu nại, tố cáo (nếu có).

3. Trách nhiệm của Hội đồng cơ sở:

a) Xem xét, đánh giá công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng theo quy định;

b) Hoàn thiện danh sách và hồ sơ các công trình đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Giải thưởng (là các công trình được ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng cấp cơ sở bỏ phiếu đồng ý) theo biên bản họp góp ý của Hội đồng cấp cơ sở gửi đến Thủ trưởng đơn vị cơ sở để tiến hành thủ tục tiếp theo trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xét tặng Giải thưởng;

c) Đề nghị Thủ trưởng đơn vị cơ sở thông báo tới tác giả công trình hoặc tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng theo góp ý của Hội đồng xét tặng Giải thưởng nếu công trình được đề nghị xét thưởng ở cấp tiếp theo.

Điều 16. Thủ tục xét tặng Giải thưởng tại Hội đồng chuyên ngành

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng:

a) Văn bản đề nghị xét tặng Giải thưởng (bản chính) của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức xét tặng Giải thưởng cấp cơ sở (Mẫu CV);

b) Biên bản họp xét tặng Giải thưởng (bản chính) của Hội đồng cấp cơ sở (Mẫu BBH);

c) Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng quy định tại Khoản 1 Điều 15 của Quy chế này.

2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng:

a) Tổ chức hướng dẫn và thông báo thời hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng;

b) Tổ chức tiếp nhận và xử lý hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng;

c) Quyết định thành lập Hội đồng chuyên ngành theo quy định;

d) Tổ chức họp Hội đồng chuyên ngành theo quy định để xem xét, đánh giá công trình;

đ) Đăng trên trang Thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ danh sách tác giả công trình, tên công trình, báo cáo tóm tắt công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng để lấy ý kiến và kết quả xét tặng Giải thưởng ở Hội đồng chuyên ngành cấp tỉnh trong thời gian ít nhất là 07 ngày làm việc;

e) Gửi văn bản đề nghị kèm danh sách và hồ sơ công trình đủ điều kiện, tiêu chuẩn được xét tặng Giải thưởng đến Hội đồng cấp tỉnh trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả từ Hội đồng chuyên ngành;

h) Tiếp nhận và xử lý khiếu nại, tố cáo (nếu có).

3. Trách nhiệm của Hội đồng chuyên ngành

a) Xem xét, đánh giá công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng theo quy định;

b) Sắp xếp các hồ sơ công trình ở từng lĩnh vực đề nghị chọn trao Giải thưởng theo nguyên tắc sau:

- Theo thứ tự tỉ lệ bỏ phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng từ cao xuống thấp của các hồ sơ công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng được ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng bỏ phiếu đồng ý;

- Trong trường hợp không có hồ sơ nào đạt tỉ lệ 80% trở lên số phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng thì công trình thuộc Hội đồng chuyên ngành đó không được đề nghị xét tặng Giải thưởng;

c) Hoàn thành và gửi danh sách và hồ sơ công trình đủ điều kiện, tiêu chuẩn được xét tặng Giải thưởng đến Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xét tặng Giải thưởng ở Hội đồng chuyên ngành để tiến hành thủ tục tiếp theo;

d) Đề nghị Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thông báo tới tác giả công trình hoặc tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng theo góp ý của Hội đồng xét tặng Giải thưởng nếu công trình được đề nghị xét thưởng ở cấp tiếp theo.

Điều 17. Thủ tục xét tặng Giải thưởng tại Hội đồng cấp tỉnh

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng:

a) Văn bản đề nghị xét tặng Giải thưởng (bản chính) của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (Mẫu CV);

b) Biên bản họp xét tặng Giải thưởng (bản chính) của Hội đồng chuyên ngành (Mẫu BBH);

c) Hồ sơ xét tặng Giải thưởng của Hội đồng chuyên ngành quy định tại Khoản 1 Điều 16 của Quy chế này;

2. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Tổ chức tiếp nhận và xử lý hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng;

b) Tham mưu thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định thành lập theo quy định. Trường hợp cần thiết có thể đề nghị Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Khánh Hòa phối hợp tham mưu thành viên Hội đồng.

c) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh theo quy định;

d) Phối hợp, giúp Hội đồng cấp tỉnh hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, bao gồm: Tờ trình; danh sách, hồ sơ các công trình đủ điều kiện, tiêu chuẩn được xét tặng Giải thưởng A, B, C và các Giải Khuyến khích;

d) Công bố kết quả xét tặng Giải thưởng của Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh trong thời hạn 15 ngày làm việc trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa và đưa tin 03 số liên tiếp trên Báo Khánh Hòa;

đ) Tiếp nhận và xử lý khiếu nại, tố cáo (nếu có).

3. Trách nhiệm của Hội đồng cấp tỉnh:

a) Kiểm tra, rà soát hồ sơ xét tặng Giải thưởng của Hội đồng chuyên ngành do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị;

b) Xem xét, đánh giá và bỏ phiếu lựa chọn công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng theo quy định;

c) Sắp xếp các hồ sơ công trình đề nghị chọn trao Giải thưởng của từng lĩnh vực xét tặng theo nguyên tắc sau:

- Theo thứ tự tỉ lệ bỏ phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng từ cao xuống thấp đối với các hồ sơ công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng tương ứng với cơ cấu Giải thưởng quy định tại Khoản 1 Điều 10 của Quy chế này;

- Trường hợp có nhiều công trình có tỉ lệ số phiếu đồng ý ngang nhau vượt quá cơ cấu quy định cho mỗi loại giải thì Hội đồng tiếp tục xem xét, đánh giá về hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, và lựa chọn công trình xứng đáng nhất để bỏ phiếu xếp loại. Các công trình còn lại sẽ được tiếp tục xem xét ở cơ cấu giải thưởng liền kề thấp hơn; biểu mẫu áp dụng (Mẫu ĐGXL) và (Mẫu KPĐGXL).

- Trường hợp đã xem xét, đánh giá lại vẫn có các công trình có tỉ lệ bỏ phiếu đồng ý ngang nhau thì chọn phiếu đánh giá xếp loại của Chủ tịch Hội đồng (hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng);

d) Đề nghị Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thông báo tới tác giả công trình hoặc tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng theo góp ý của Hội đồng cấp tỉnh; chuẩn bị hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, bao gồm: Tờ trình; danh sách, hồ sơ các công trình đủ điều kiện, tiêu chuẩn được xét tặng Giải thưởng A, B, C và các Giải Khuyến khích; biên bản họp xét tặng Giải thưởng của Hội đồng cấp tỉnh;

đ) Gửi 03 bộ hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng quy định tại điểm d Khoản này đến Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xét tặng Giải thưởng ở Hội đồng cấp tỉnh.

Chương IV

QUYỀN LỢI, TRÁCH NHIỆM CỦA TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH ĐƯỢC TẶNG GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 18. Quyền lợi của tác giả công trình được tặng Giải thưởng

1. Được nhận Bằng Chứng nhận Giải thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và được hưởng các quyền lợi khác có liên quan đến Giải thưởng theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Được nhận tiền thưởng từ ngân sách Nhà nước cho công trình đạt Giải thưởng theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 của Quy chế này.

3. Các tác giả có công trình đoạt giải A được nhận Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Được tham dự Lễ trao Giải thưởng.

Điều 19. Trách nhiệm của tác giả công trình được tặng Giải thưởng

1. Tác giả công trình được tặng Giải thưởng chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

2. Trường hợp bị phát hiện không trung thực trong quá trình lập hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng thì tác giả công trình sẽ bị hủy bỏ quyết định tặng Giải thưởng, thu hồi Bằng chứng nhận và tiền thưởng; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa

a) Là cơ quan thường trực của Hội đồng xét tặng Giải thưởng; chủ trì phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này;

b) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng; Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh; Kế hoạch tổ chức Lễ công bố và trao Giải thưởng theo định kỳ;

c) Phối hợp với Sở Tài chính thống nhất dự toán chi phí thực hiện Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng theo định kỳ để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định;

d) Tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền, vận động tham gia Giải thưởng;

đ) Tổ chức nhận, bảo quản, phân loại hồ sơ các công trình dự giải theo chuyên ngành khoa học, tạo điều kiện thuận lợi để các Hội đồng chuyên ngành, Hội đồng cấp tỉnh làm việc;

e) Giúp việc cho Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh xem xét, đánh giá chất lượng cụ thể các công trình tham dự Giải thưởng; hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

g) Phối hợp Sở Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng Bằng khen cho các tác giả công trình, cụm công trình đạt Giải thưởng;

h) Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh là thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng; có trách nhiệm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, đề xuất các công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ tham dự giải; phối hợp tham mưu thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh.

3. Sở Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh là thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng; có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng Bằng khen cho các tác giả công

trình, cụm công trình đạt Giải thưởng; phối hợp quản lý nhà nước về công tác thi đua khen thưởng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kế hoạch kinh phí dành cho Giải thưởng và kinh phí đảm bảo cho công tác tổ chức Giải thưởng.

5. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền rộng rãi và tạo điều kiện thuận lợi cho các tác giả có công trình khoa học và công nghệ được tham gia Giải thưởng.

6. Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, Cổng thông tin điện tử tỉnh tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về Giải thưởng.

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Giải thưởng được tổ chức thực hiện vào năm 2021, các lần sau thực hiện theo chu kỳ 05 năm xét tặng 01 lần, tổng kết và trao Giải thưởng vào dịp kỷ niệm ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5 của năm cuối chu kỳ tổ chức Giải thưởng hoặc tại thời điểm phù hợp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy chế này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh, các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa để xem xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung phù hợp./.

KT. CHỦ TỊCH
DẠ PHÓI CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tài

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ-CTUBND ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

I. MẪU ÁP DỤNG CHO HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

1. Mẫu ĐK1: Bản đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng.
2. Mẫu CV: Công văn đề nghị xét tặng Giải thưởng.
3. Mẫu BC1: Báo cáo tóm tắt công trình nghiên cứu khoa học.
4. Mẫu BC2: Báo cáo tóm tắt công trình nghiên cứu phát triển công nghệ.
5. Mẫu BC3: Báo cáo tóm tắt công trình ứng dụng công nghệ.
6. Mẫu XN: Văn bản xác nhận ứng dụng công trình.

II. MẪU ÁP DỤNG CHO VIỆC TỔ CHỨC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

1. Mẫu NX1: Phiếu nhận xét công trình nghiên cứu khoa học.
2. Mẫu NX2: Phiếu nhận xét công trình nghiên cứu phát triển công nghệ.
3. Mẫu NX3: Phiếu nhận xét công trình ứng dụng công nghệ.
4. Mẫu ĐG: Phiếu đánh giá công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng.
5. Mẫu KP: Biên bản kiểm phiếu đánh giá công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng.
6. Mẫu BBH: Biên bản họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng.
7. Mẫu ĐGXL: Phiếu đánh giá xếp loại công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng.
8. Mẫu KPĐGXL: Biên bản kiểm phiếu đánh giá xếp loại công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

BẢN ĐĂNG KÝ
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

1. Họ và tên tác giả/đại diện tác giả công trình:

Quốc tịch:

2. Ngày, tháng, năm sinh:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp: Nơi cấp:

3. Nơi ở hiện nay:

4. Địa chỉ liên hệ:

5. Điện thoại: Fax:..... E-mail:

6. Nơi công tác:

7. Tóm tắt quá trình công tác:

TT	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức danh/chức vụ
1			
2			
3			
...			

8. Danh mục công trình đăng ký xét tặng Giải thưởng:

TT	Tên công trình	Giải thưởng của công trình	Tác giả/ Đồng tác giả	Năm công bố	Số năm ứng dụng
1					
2					
...					

9. Lĩnh vực đăng ký xét tặng Giải thưởng:

.....

.....

10. Hồ sơ gồm có:

- a) Bản đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng (..... trang);
- b) Báo cáo tóm tắt công trình (..... trang);
- c) Tài liệu liên quan đến việc công bố, văn bản xác nhận ứng dụng công trình của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (..... trang);
- d) Bản sao các văn bản, tư liệu khoa học và công nghệ, tài liệu khác có liên quan đến công trình (nếu có):..... (..... trang).

Sau khi tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật quy định về Xét tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Khánh Hòa, Tôi/Chúng tôi xin cam đoan: Công trình đăng ký xét tặng Giải thưởng tại văn bản này là của tôi/chúng tôi, do tôi/chúng tôi trực tiếp nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà tôi/chúng tôi đang giữ. Tôi/chúng tôi cam kết không xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ ai, nếu sai tôi/chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH HOẶC ĐẠI DIỆN
HỢP PHÁP CỦA TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH**
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu CV

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

..., ngày... tháng... năm 20...

V/v đề nghị xét tặng Giải
thưởng khoa học và công
nghệ tỉnh Khánh Hòa năm ...

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Kế hoạch năm của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc tổ chức xét
tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Khánh Hòa. (Cơ
quan) đã tổ chức thông báo, hướng dẫn tác giả công trình thuộc
phạm vi quản lý của (cơ quan) xây dựng hồ sơ đề nghị xét
tặng Giải thưởng năm.....

(Cơ quan)..... đã nhận được: (số
lượng)..... công trình đăng ký xét thưởng từ tác giả công trình.

(Cơ quan) đã tổ chức họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng
cấp cơ sở và đã lựa chọn được.....(số lượng) công trình.

Kính đề nghị Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành cấp tỉnh xem xét,
đánh giá và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt/quyết định tặng Giải thưởng cho các
công trình nêu trên theo quy định.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

-
-

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày... tháng... năm ...

BÁO CÁO TÓM TẮT
CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Tên công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng:

.....

2. Lĩnh vực khoa học của công trình

- a) Khoa học tự nhiên ☐
- b) Khoa học xã hội và nhân văn ☐
- c) Khoa học kỹ thuật ☐
- d) Khoa học nông, lâm, ngư nghiệp ☐
- đ) Khoa học y dược ☐
- e) Lĩnh vực khác ☐

Tên lĩnh vực:

3. Đặc điểm công trình

- a) Sử dụng ngân sách nhà nước ☐
- b) Không sử dụng ngân sách nhà nước ☐
- c) Sử dụng một phần ngân sách nhà nước ☐
- (*) Đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN theo quy định (đối với công trình chọn a hoặc c) ☐

4. Thời gian thực hiện (tháng, năm bắt đầu - tháng, năm kết thúc)

--	--

--	--

Thời gian công bố/ứng dụng: - Công bố:

- Ứng dụng:.....

5. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có)

6. Bộ chủ quản (nếu có)

7. Tóm tắt chung về công trình (bối cảnh hình thành, nội dung và đặc điểm chủ yếu).....

8. Tóm tắt về những thành tựu xuất sắc đã đạt được.

8.1. Mục đích, đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và kết quả nghiên cứu chính của công trình

- Mục đích nghiên cứu:

- Đối tượng nghiên cứu:

- Nhiệm vụ nghiên cứu:

- Phương pháp nghiên cứu:

- Kết quả nghiên cứu (ví dụ: phát hiện mới; lý luận, lý thuyết; dự báo xu hướng tương lai; hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; để phục vụ nghiên cứu đào tạo đại học, sau đại học.....; kết quả nghiên cứu cơ bản có định hướng ứng dụng; kết quả là thành tựu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; chăm sóc sức khỏe; sử dụng tài nguyên; phòng tránh thiên tai, thảm họa; an ninh quốc phòng; lĩnh vực khác):

8.2. Tự đánh giá về giá trị của công trình

a) Giá trị của công trình:

Xuất sắc ☐

Có giá trị rất cao về khoa học ☐

Có giá trị cao về khoa học ☐

b) Thành tựu cụ thể của công trình (ví dụ: có phát minh mới hoặc thành tựu khoa học nổi trội, tiêu biểu làm thay đổi về nhận thức, sản xuất, quốc phòng, an ninh và đời sống xã hội; những đóng góp mới về hướng nghiên cứu, lý thuyết, tư tưởng, quan điểm nghiên cứu, cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu):

8.3. Tài liệu công bố (bài báo, sách chuyên khảo,...) và trích dẫn

8.4. Hiệu quả của công trình

a) Địa chỉ nơi ứng dụng công trình (nếu có):

b) Hiệu quả về khoa học và công nghệ:

c) Hiệu quả về kinh tế - xã hội và các lĩnh vực khác:

8.5. Các giải thưởng khoa học và công nghệ đã đạt được của công trình (nếu có)

TT	Tên giải thưởng	Năm tặng thưởng
1		
2		
3		

9. Về tác giả công trình

9.1 Trường hợp một tác giả

- Họ và tên (và học hàm, học vị): Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh: Quốc tịch:
- Địa chỉ, điện thoại nhà riêng:
- Quá trình và nơi đào tạo, chuyên ngành đào tạo (từ bậc đại học trở lên)⁽¹⁾
.....
- Quá trình công tác⁽²⁾
.....

9.2. Trường hợp đồng tác giả

TT	Họ và tên (và học hàm, học vị)	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Cơ quan công tác hoặc quản lý tác giả	Địa chỉ, điện thoại cơ quan	Địa chỉ, điện thoại nhà riêng	Thời gian tham gia công trình (bắt đầu, kết thúc)	Cống hiến khoa học, sáng tạo chủ yếu cho công trình đăng ký xét thưởng ⁽³⁾
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1								
...								

TÁC GIẢ/ĐẠI DIỆN TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH
(Ký, ghi rõ họ tên)

- (1) và (2) Có thể kê khai bổ sung thành trang giấy A4 riêng
- (3) Có thể kê khai bổ sung thành trang giấy A4 riêng

8. Tóm tắt về những thành tựu xuất sắc đã đạt được

8.1. Mục đích, đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và kết quả nghiên cứu chính của công trình

- Mục đích nghiên cứu:
- Đối tượng nghiên cứu:
- Nhiệm vụ nghiên cứu:
- Phương pháp nghiên cứu:
- Kết quả nghiên cứu chính của công trình (vấn đề then chốt đã giải quyết: để đổi mới công nghệ, cải tiến, ứng dụng công nghệ, tạo sản phẩm mới; để tạo ra công nghệ mới; ...):

8.2. Tự đánh giá về giá trị của công trình

a) Giá trị của công trình:

- Xuất sắc ☐
- Có giá trị rất cao về khoa học ☐
- Có giá trị cao về khoa học ☐

b) Thành tựu cụ thể của công trình nghiên cứu và phát triển công nghệ:

8.3. Tài liệu công bố (bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí chuyên ngành quốc tế có uy tín ...) và trích dẫn.

8.4. Hiệu quả của công trình

a) Địa chỉ nơi nghiên cứu và phát triển công nghệ của công trình (có văn bản xác nhận của nơi nghiên cứu và phát triển công nghệ):

b) Hiệu quả về khoa học và công nghệ:

c) Hiệu quả kinh tế (đơn vị: triệu đồng):

- Tổng kinh phí đầu tư cho công trình:

trong đó, từ ngân sách nhà nước:

- Tổng doanh thu hoặc thu nhập mới tăng thêm:

- Lợi nhuận mới tăng thêm:

- Thời gian thu hồi vốn (năm):

- Giải trình phương thức tính thu nhập hoặc tính lợi nhuận mới tăng thêm:

- Danh sách một số đơn vị đã ký hợp đồng tiếp nhận chuyển giao công nghệ hoặc mua sản phẩm của công trình với giá trị lớn nhất:

Tên đơn vị 1:

Địa chỉ, điện thoại hoặc E-mail:

Họ, tên thủ trưởng đơn vị:

Giá trị hợp đồng CGCN hoặc mua SP (triệu đồng):

Thời gian thực hiện hợp đồng (bắt đầu - kết thúc):

Tên đơn vị 2:

Địa chỉ, điện thoại hoặc E-mail:

Họ, tên thủ trưởng đơn vị:

Giá trị hợp đồng CGCN hoặc mua SP (triệu đồng):

Thời gian thực hiện hợp đồng (bắt đầu - kết thúc):

8.5. Các giải thưởng về KH&CN đã được tặng cho công trình (nếu có)

TT	Tên giải thưởng	Năm tặng thưởng
1		
2		
3		
...		

8.6. Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (nếu có)**a) Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đã được cấp trong nước**

TT	Tên và nội dung văn bằng	Năm cấp văn bằng
1		
...		

b) Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đã được cấp ở nước ngoài

Tên nước	Số của đơn nộp xin cấp văn bằng	Văn bằng bảo hộ	Nội dung xin bảo hộ
1			
...			

9. Về tác giả công trình**9.1 Trường hợp một tác giả**

a) Họ và tên (và học hàm, học vị):

b) Ngày, tháng, năm sinh:

c) Địa chỉ, điện thoại nhà riêng:

d) Quá trình và nơi đào tạo, chuyên ngành đào tạo (từ bậc đại học trở lên)⁽¹⁾

đ) Quá trình công tác⁽²⁾

9.2 Trường hợp đồng tác giả

TT	Họ và tên (và học hàm, học vị)	Ngày, tháng, năm sinh	Nam, Nữ	Cơ quan công tác hoặc quản lý tác giả	Địa chỉ, điện thoại cơ quan	Địa chỉ, điện thoại nhà riêng	Thời gian tham gia công trình (bắt đầu, kết thúc)	Cống hiến khoa học, sáng tạo chủ yếu cho công trình đăng ký xét thưởng	Chữ ký
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1									

10. Các cơ quan, tổ chức tham gia chính (nếu có)

TT	Tên cơ quan, tổ chức	Địa chỉ, điện thoại cơ quan	Tên người liên hệ, điện thoại	Triển khai công nghệ và cống hiến chủ yếu của cơ quan, tổ chức ⁽⁴⁾
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1				
....				

TÁC GIẢ/ĐẠI DIỆN TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH
(Ký, ghi rõ họ tên)

(1) và (2) Có thể kê khai bổ sung thành trang riêng

(3) và (4) Có thể kê khai bổ sung thành trang riêng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày... tháng... năm ...

BÁO CÁO TÓM TẮT
CÔNG TRÌNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

1. Tên công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng

.....

2. Lĩnh vực khoa học của công trình

a) Khoa học kỹ thuật ☐

b) Khoa học nông, lâm, ngư nghiệp ☐

c) Khoa học y dược ☐

d) Lĩnh vực khác ☐

Tên lĩnh vực:

3. Đặc điểm công trình

a) Sử dụng ngân sách nhà nước ☐

b) Không sử dụng ngân sách nhà nước ☐

c) Sử dụng một phần ngân sách nhà nước ☐

(*) Đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ
KH&CN theo quy định (đối với công trình
chọn a hoặc c) ☐

4. Thời gian thực hiện (tháng, năm bắt đầu - tháng, năm kết thúc)

--	--	--	--

Thời gian công bố/ứng dụng: - Công bố:

- Ứng dụng:.....

5. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có)

6. Bộ chủ quản (nếu có)

7. Tóm tắt chung về công trình (bối cảnh hình thành, nội dung và đặc điểm chủ yếu)

8. Tóm tắt về những thành tựu xuất sắc đã đạt được.

8.1. Mục đích, đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và nội dung thành tựu ứng dụng khoa học và công nghệ cụ thể của công trình.

- Mục đích nghiên cứu:

- Đối tượng nghiên cứu:

- Nhiệm vụ nghiên cứu:

- Phương pháp nghiên cứu:

- Nội dung thành tựu ứng dụng khoa học và công nghệ cụ thể của công trình.

8.2. Tự đánh giá về giá trị ứng dụng của công trình.

a) Giá trị của công trình:

Xuất sắc ☐

Có giá trị rất cao về khoa học ☐

Có giá trị cao về khoa học ☐

b) Thành tựu cụ thể của công trình ứng dụng công nghệ:

8.3. Tài liệu công bố (bài báo, sách chuyên khảo, ...) và trích dẫn

8.4. Hiệu quả của công trình

a) Địa chỉ nơi ứng dụng công trình (có văn bản xác nhận của nơi ứng dụng)

b) Hiệu quả ứng dụng khoa học và công nghệ

c) Hiệu quả về kinh tế - xã hội và các lĩnh vực khác

8.5. Các giải thưởng về khoa học và công nghệ đã được tặng cho công trình (nếu có)

TT	Tên giải thưởng	Năm tặng thưởng
1		
....		

9. Về tác giả công trình

9.1 Trường hợp một tác giả

a) Họ và tên (và học hàm, học vị):

b) Ngày, tháng, năm sinh:

c) Địa chỉ, điện thoại nhà riêng:

d) Quá trình và nơi đào tạo, chuyên ngành đào tạo (từ bậc đại học trở lên)⁽¹⁾

đ) Quá trình công tác⁽²⁾

9.2 Trường hợp đồng tác giả

TT	Họ và tên (và học hàm, học vị)	Ngày, tháng, năm sinh	Nam, Nữ	Cơ quan công tác hoặc quản lý tác giả	Địa chỉ, điện thoại cơ quan	Địa chỉ, điện thoại nhà riêng	Thời gian tham gia công trình (bắt đầu, kết thúc)	Cống hiến khoa học, sáng tạo chủ yếu cho công trình đăng ký xét thưởng (3)	Chữ ký
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1									
....									

10. Các cơ quan, tổ chức tham gia chính (nếu có)

TT	Tên cơ quan, tổ chức	Địa chỉ, điện thoại cơ quan	Tên người liên hệ, điện thoại	Triển khai công nghệ và cống hiến chủ yếu của cơ quan, tổ chức ⁽⁴⁾
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1				
....				

TÁC GIẢ/ĐẠI DIỆN TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH

(Ký, ghi rõ họ tên)

(1) và (2) Có thể kê khai bổ sung thành trang giấy A4 riêng

(3) và; (4) Có thể kê khai bổ sung thành trang riêng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày... tháng... năm 20...

VĂN BẢN XÁC NHẬN ỨNG DỤNG CÔNG TRÌNH

PHẦN KÊ KHAI CỦA TÁC GIẢ

1. Thông tin chung về tác giả công trình

Họ và tên: Quốc tịch:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Nơi ở hiện nay:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: Fax: E-mail:

Nơi công tác:

2. Công trình khoa học và công nghệ

2.1. Tên công trình

2.2. Lĩnh vực khoa học của công trình

a) Khoa học kỹ thuật ☐

b) Khoa học nông, lâm, ngư nghiệp ☐

c) Khoa học y dược ☐

d) Lĩnh vực khác ☐

Tên lĩnh vực:

2.3. Đặc điểm công trình

a) Sử dụng ngân sách nhà nước ☐

b) Không sử dụng ngân sách nhà nước ☐

c) Sử dụng một phần ngân sách nhà nước ☐

2.4. Thời gian thực hiện (tháng, năm bắt đầu - tháng, năm kết thúc)

--	--

--	--

3. Tổ chức ứng dụng công trình

Tên tổ chức:
Địa chỉ liên hệ:
Điện thoại: Fax: E-mail:
Số Quyết định thành lập (nếu có):
Lĩnh vực đăng ký hoạt động chính (đăng ký kinh doanh (nếu có))
.....
Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

4. Tóm tắt hiệu quả ứng dụng của công trình khoa học và công nghệ

.....

TÁC GIẢ/ĐẠI DIỆN TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHẦN XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC ỨNG DỤNG CÔNG TRÌNH

1. Hiệu quả ứng dụng khoa học và công nghệ

.....
.....

2. Hiệu quả về kinh tế - xã hội và các lĩnh vực khác

.....
.....

3. Nội dung khác có liên quan đến hiệu quả ứng dụng công trình (nếu có)

.....
.....
.....

TỔ CHỨC ỨNG DỤNG CÔNG TRÌNH
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu NX1

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG CẤP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**PHIẾU NHẬN XÉT
CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

Ủy viên phản biện: ☐

Ủy viên: ☐

1. Tên công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng:

2. Tác giả công trình:

2.1. Tên tác giả:

2.2. Đồng tác giả:

3. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có)

4. Các tiêu chuẩn nhận xét, đánh giá

- Công trình có giá trị cao về khoa học

- Công trình có giá trị cao về thực tiễn

5. Kết luận của Thành viên Hội đồng

.....

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu NX2

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG CẤP ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**PHIẾU NHẬN XÉT
CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ**

Ủy viên phản biện: ☐

Ủy viên: ☐

1. Tên công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng:
2. Tác giả công trình
 - 2.1. Tên tác giả:
 - 2.2. Đồng tác giả:
3. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có):
4. Các tiêu chuẩn xem xét, đánh giá
 - Công trình có giá trị cao về công nghệ
 - Công trình có giá trị cao về thực tiễn
5. Kết luận của Thành viên Hội đồng
.....

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu NX3

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG CẤP ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**PHIẾU NHẬN XÉT
CÔNG TRÌNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ**

Ủy viên phản biện: ☐

Ủy viên: ☐

1. Tên công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng:.....
2. Tác giả công trình
 - 2.1. Tên tác giả:
 - 2.2. Đồng tác giả:
3. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có):
4. Các tiêu chuẩn nhận xét, đánh giá
 - Công trình có giá trị cao về công nghệ
 - Công trình có giá trị cao về thực tiễn
5. Kết luận của Thành viên Hội đồng
.....

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu DG

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG CẤP ...**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm 20...

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
CÔNG TRÌNH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

1. Tên công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng:
2. Tác giả công trình
 - 2.1. Tên tác giả:
 - 2.2. Đồng tác giả:
3. Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp số
ngày tháng năm.....
4. Ngày họp Hội đồng:
Địa điểm:
5. Đánh giá của thành viên Hội đồng về công trình¹:
 - Đề nghị tặng Giải thưởng ☐
 - Không đề nghị tặng Giải thưởng ☐
6. Ý kiến nhận xét hoặc đề nghị khác (nếu có)
.....

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Đánh dấu ✓ vào ô tương ứng.

Mẫu KP

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG CẤP ...
THUỘC LĨNH VỰC:...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm 20...

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
ĐÁNH GIÁ CÔNG TRÌNH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

1. Tên công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng:
2. Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp số
ngày tháng năm.....
3. Ngày họp Hội đồng
Địa điểm:
4. Kết quả bỏ phiếu
 - Số phiếu phát ra:
 - Số phiếu thu về:
 - Số phiếu hợp lệ:
 - Kết quả bỏ phiếu (số phiếu đề nghị trên tổng số thành viên có mặt):
+ Đề nghị tặng Giải thưởng:
 - + Không đề nghị tặng Giải thưởng:.....
5. Số phiếu đề nghị tặng Giải thưởng trên tổng số thành viên Hội đồng.....
6. Kết luận
-

BAN KIỂM PHIẾU

(Các thành viên ký, ghi rõ họ tên)

1.
2.
3.

Mẫu BBH

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG CẤP ...
THUỘC LĨNH VỰC:...**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm 20...

BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

I. NHỮNG THÔNG TIN CHUNG

1. Tên công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng:
- Tác giả/đại diện tác giả công trình:
2. Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp
số ngày tháng năm.....
3. Ngày họp Hội đồng
Địa điểm:
4. Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên dự họp/.....
Vắng mặt: người, gồm các thành viên:
.....
.....
.....
5. Khách mời tham dự họp Hội đồng

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác
1		
2		
3		
...		

II. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

1. Tổng nhất phương thức làm việc

Hội đồng đã phân công các thành viên và đề nghị cơ quan ... (nếu có) mời các chuyên gia phản biện nhận xét đánh giá Hồ sơ đề nghị xét thưởng. Danh sách các chuyên gia phản biện từng công trình như sau:

TT	Họ và tên, học hàm, học vị của chuyên gia phản biện	Ghi chú (Chuyên gia phản biện là thành viên hoặc không là thành viên Hội đồng)
1		
2		
3		
4		
...		

2. Đánh giá xét thưởng

2.1. Hội đồng đã nghe các thành viên phản biện đọc văn bản nhận xét, phân tích hồ sơ công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng theo từng tiêu chuẩn xét thưởng (và Hội đồng đọc các văn bản nhận xét, đánh giá của các thành viên vắng mặt để tham khảo - nếu có).

Hội đồng nêu câu hỏi đối với các thành viên phản biện về từng nội dung nhận xét công trình so với tiêu chuẩn quy định.

2.2. Hội đồng trao đổi, thảo luận kỹ hồ sơ công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng, rà soát, đối chiếu với từng tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng trước khi bỏ phiếu.

2.3. Bầu Ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

a) Trưởng Ban:

b) Hai ủy viên:

2.4. Thành viên Hội đồng bỏ phiếu đánh giá công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng trên cơ sở cân nhắc, đối chiếu với từng tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng.

Kết quả kiểm phiếu đánh giá xét thưởng công trình được trình bày trong Biên bản kiểm phiếu gửi kèm theo.

2.5. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

a) Kết quả bỏ phiếu của Hội đồng:

- Đề nghị tặng Giải thưởng:

- Không đề nghị tặng Giải thưởng:

b) Số phiếu đề nghị tặng Giải thưởng trên tổng số thành viên Hội đồng:

.....

c) Đánh giá, nhận xét công trình đề nghị tặng Giải thưởng (hoặc phân tích lý do không đề nghị tặng Giải thưởng):

d) Kết luận của Hội đồng:

- Trường hợp đề nghị tặng Giải thưởng:

Căn cứ vào kết quả đánh giá và kiểm phiếu, Hội đồng kiến nghị Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp trên xem xét và thực hiện các thủ tục tiếp theo để đề nghị tặng Giải thưởng cho công trình:.....

- Trường hợp không đề nghị tặng Giải thưởng:

Căn cứ kết quả đánh giá và kiểm phiếu, Hội đồng không đề nghị tặng Giải thưởng cho công trình.....

Lý do:

Biên bản này đã được đọc lại cho các thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng dự họp cùng nghe và thống nhất thông qua nội dung Biên bản.

**THƯ KÝ KHOA HỌC
CỦA HỘI ĐỒNG**
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NHỮNG Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG CẤP**
(Ghi chép của Thư ký khoa học của Hội đồng)

Mẫu ĐGXL

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG CẤP TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm 20...

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI
CÔNG TRÌNH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG**

Công trình(1).....: Giải ...(2)...

Stt	Tên công trình	Đồng ý
1	Công trình 1	(3)
2	Công trình 2	
3	Công trình 3	
4	...	

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

* ... (1) ...: ghi rõ tên loại công trình: nghiên cứu khoa học/ nghiên cứu phát triển công nghệ/ ứng dụng công nghệ

* ... (2) ...: ghi rõ tên Giải: A, B hoặc C

* ... (3) ...: Thành viên hội đồng chọn công trình đồng ý theo cơ cấu giải quy định tại Khoản 1 Điều 10 Quy chế Xét tặng giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Khánh Hòa.

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG CẤP TỈNH
THUỘC LĨNH VỰC:....

Mẫu KPĐGXL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm 20...

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI
CÔNG TRÌNH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG
(Đối với công trình ...(1)....)

Stt	Tên công trình	Tổng số phiếu đồng ý	tỷ lệ	Xếp loại
1	Công trình 1			
2	Công trình 2			
3	Công trình 3			

BAN KIỂM PHIẾU

(Các thành viên ký, ghi rõ họ tên)

1.

2.

3.

* ...(1)....: ghi rõ tên loại công trình nghiên cứu khoa học/ nghiên cứu phát triển công nghệ/ ứng dụng công nghệ